

Bản án số: 234/2017/HSPT

Ngày: 11/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Hồng Hương**

Các thẩm phán:

Ông Nguyễn Thành Lượng

Bà Phạm Thị Xuân Đào

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Tài**

Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai: **Ông Trần Văn Khanh** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 11 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 189/2017/HSPT ngày 07/8/2017 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế V đối với bản án hình sự sơ thẩm số 30/2017/HSST ngày 28/6/2017 của TAND huyện P.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thế V (tên gọi khác: D T K, D B K), sinh năm 1978 tại Hà Tĩnh; Nơi ĐKTT: xã M1, huyện N1, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở: ấp L, xã M2, huyện N2, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: không; Họ và tên cha: Nguyễn Văn C (đã chết); Họ và tên mẹ: Lê Thị H (đã chết); Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con út; Họ và tên vợ: Phạm Thị T, sinh năm 1979 (không có con chung và đã ly hôn). Hiện sống chung như vợ chồng với Trần Thị N, sinh năm 1985 (Chưa đăng ký kết hôn) và có 01 con chung, sinh năm 2008.

- Tiền án: có 04 tiền án.

+ Ngày 07/9/1999, bị TAND huyện N3, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”.

+ Ngày 13/3/2003, bị TAND quận X1, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

+ Ngày 07/6/2004, bị TAND tp. N4, tỉnh Đồng Nai xử phạt 36 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”;

+ Ngày 29/7/2008, bị TAND Quận X2, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 10/4/2015, chấp hành xong hình phạt tù.

- Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 15/3/2017.

(Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Đặng Bá T2, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa không triệu tập)

NHẬN THẤY

Theo án hình sự sơ thẩm: Vào khoảng đầu tháng 11/2016, T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô hiệu Honda Future, BS: 60B5 – 359.78 đến gặp V tại vườn điều gần nhà V thuộc ấp L, xã M2, huyện N2. Tại đây, T1 nhờ V cầm chiếc xe trên với số tiền 7.000.000 đồng để trừ số tiền 1.200.000 đồng mà T1 nợ V trước đó. Do không có tiền nên V không nhận cầm xe. Ngày hôm sau, T1 gọi điện nhờ V tìm người bán giùm chiếc xe trên, V có hỏi về nguồn gốc xe thì T1 nói xe trên không có giấy tờ, do bạn của T1 trộm ở huyện Y. Sau đó, V gọi điện thoại cho Đặng Bá T2 nói có 01 chiếc xe Honda Future không giấy tờ, do người khác trộm cắp cần bán với giá là 6.000.000 đồng. Sau khi trao đổi, T2 yêu cầu V gửi hình ảnh chiếc xe qua mạng Zalo cho T2 xem. Khi thấy xe thì T2 đồng ý mua với giá trên và hẹn gặp V tại đoạn đường gần khu vực phân trại K1 Trại giam N2 để giao xe. Tại đây, T2 đưa cho V số tiền 6.000.000 đồng và V giao chiếc xe trên cho T2. Sau khi nhận tiền thì V đưa cho T1 toàn bộ số tiền trên và được T1 trả lại số tiền 1.200.000 đồng tiền nợ. Còn T2 khi đem xe về nhà thì thấy chiếc xe vừa mua có đặc điểm giống với xe mô tô của anh Ngô Xuân T3 (bạn của T2) bị mất trước đó nên đã gọi điện cho anh T3 để xác nhận. Khi anh T3 xác nhận là xe của anh bị mất thì T2 nói sẽ trả lại xe cho anh T3 và yêu cầu anh T3 trả lại số tiền đã mua xe anh T3 đồng ý. T2 nhờ Hoàng Văn N điều khiển xe mô tô trên xuống nhà anh Phạm Đình C tại ấp 10, xã M3, rồi hẹn anh T3 đến nhà C để lấy xe. Tại đây, anh T3 đưa cho T2 số tiền 2.000.000 đồng và lấy xe về. Sau đó, sự việc bị phát hiện và xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 66/KL-HĐĐG ngày 13/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện P xác định: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Future, màu đỏ đen, BS: 60B5-359.78 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá 19.600.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Future, màu đỏ đen, BS: 60B5-359.78, T2 đã trả cho anh T3.

Về trách nhiệm dân sự: anh Ngô Xuân T3 đã nhận lại xe và số tiền 2.000.000 đồng nên không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự.

Bị cáo Nguyễn Thế V và Đặng Bá T2 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và nội dung cáo trạng

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2017/HSST ngày 28/6/2017 của TAND huyện P đã áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 250 BLHS; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; Điều 33, Điều 53 BLHS xử phạt: bị cáo Nguyễn Thế V 02 năm 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử phạt: bị cáo Đặng Bá T2 06 tháng tù cùng tội danh trên và còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06/7/2017, bị cáo Nguyễn Thế V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo V tiếp tục đề nghị HĐXX xem xét kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có quan điểm cho rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự công cộng tại đại phương. Cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để quyết định mức án 02 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp. Đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thế V khai nhận: Khoảng tháng 11/2016, có đối tượng tên T1 (là bạn bè ngoài xã hội với bị cáo nhưng không rõ địa chỉ) đã nhờ V tìm người mua chiếc xe mô tô hiệu Honda Future, biển số 60B5 – 359.78 trị giá 19.600.000 đồng mà T vừa trộm cắp được đem bán. Mặc dù biết rõ chiếc xe trên là do T trộm cắp nhưng bị cáo V vẫn đồng ý tìm người tiêu thụ và đã giới thiệu bán cho anh Đặng Bá T2 chiếc xe trên với giá 6.000.000 đồng. Do bị cáo có nhân thân xấu đã từng có 04 tiền án chưa được xóa án tích (trong đó có 02 tiền án về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”) nên tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm đ “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại khoản 2 Điều 250 BLHS để xử phạt bị cáo Nguyễn Thế V 02 năm 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cũng như tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS để xử phạt bị cáo mức án trên là phù hợp, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt với lý do gia đình bị cáo có công với cách mạng, được nhà nước tặng thưởng nhiều huân chương và hiện nay vợ bị cáo mới sinh con nhỏ, nhưng lại không cung cấp được tài liệu chứng cứ để chứng minh. Trong khi qua các bản án (04 tiền án) có trong hồ sơ vụ án cũng không có bản án nào thể hiện gia đình bị cáo có người thân là người có công với cách mạng như bị cáo trình bày. Do đó, không có cơ sở để HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Xét quan điểm của đại diện VKS phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 250 BLHS; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; Điều 33, Điều 53 BLHS.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Thế V (tên gọi khác: D T K, D B K) 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2017.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSPT.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKS tỉnh - VKS huyện P(2);
- PV 27;
- TAND huyện P(2);
- THADS huyện P;
- CA huyện P;
- Bị cáo – B5 (2);
- Lưu (3).

(đã ký)

Lê Hồng Hương